

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



NGUYỄN CHƠN HÒA

**PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ  
TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP QUA THỰC TIỄN  
TẠI QUẢNG TRỊ**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

Thừa Thiên Huế, năm 2019

Công trình được hoàn thành tại:

**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Nguyễn Duy Phương**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn  
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu.....	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu .....	3
3.1. Mục đích nghiên cứu .....	3
3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu .....	4
4. Phương pháp nghiên cứu .....	4
5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	4
5.1. Đối tượng nghiên cứu .....	4
5.2. Phạm vi nghiên cứu .....	4
6. Ý nghĩa và những đóng góp của đề tài.....	5
6.1. Ý nghĩa khoa học .....	5
6.2. Ý nghĩa thực tiễn .....	5
7. Bố cục luận văn .....	5
<b>Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP .....</b>	<b>6</b>
<b>1.1. Khái niệm và đặc điểm về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp ....</b>	<b>6</b>
1.1.1. Khái niệm .....	6
1.1.2. Đặc điểm của HTX NN .....	6
1.1.2.1. Đặc điểm chung của HTX .....	6
1.1.2.2. Đặc điểm HTX nông nghiệp ở Việt Nam.....	7
<b>1.2. Vai trò của HTX trong lĩnh vực nông nghiệp.....</b>	<b>7</b>
<b>1.3. Những nội dung cơ bản của pháp luật Việt Nam về Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp. ....</b>	<b>7</b>
<b>1.4. Các yếu tố tác động ảnh hưởng đến phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp .....</b>	<b>8</b>
1.4.1. Các nhân tố bên trong.....	8
1.4.1.1. Nguồn nhân lực trong HTX.....	8
1.4.1.2. Nhân tố tài chính trong HTX.....	8
1.4.1.3. Nguồn vật lực trong HTX .....	9
1.4.1.4. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh - hoạt động của HTX .....	9
1.4.1.5. Quyết sách kinh doanh, kế hoạch hoạt động, hiệu quả kinh doanh.....	9
1.4.1.6. Hiệu quả kinh doanh - hoạt động của HTX .....	10
1.4.1.7. Tổ chức và quản lý trong HTX .....	10
1.4.1.8. Điều lệ HTX .....	10
1.4.2. Nhân tố bên ngoài.....	11
1.4.2.1. Quản lý nhà nước đối với HTX.....	11
1.4.2.2. Mức độ hội nhập kinh tế quốc tế của nền kinh tế .....	11
Kết luận Chương 1.....	12

## **Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HTX TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP TẠI QUẢNG TRỊ..... 13**

### **2.1. Thực trạng pháp luật về HTX trong lĩnh vực nông nghiệp. .... 13**

### **2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về HTX trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị..... 13**

#### 2.2.1. Một số đặc điểm của tỉnh Quảng Trị ảnh hưởng đến phát triển hợp tác xã nông nghiệp ..... 13

##### 2.2.1.1. Điều kiện tự nhiên ..... 13

##### 2.2.1.2. Đặc điểm về kinh tế - xã hội ..... 14

#### 2.2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị..... 14

##### 2.2.2.1. Tình hình xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 ..... 14

##### 2.2.2.2. Công tác triển khai, giám sát thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn .. 15

##### 2.2.2.3. Tình hình triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTX .. 15

#### 2.2.3. Thực trạng phát triển HTX nông nghiệp tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013-2018 17

##### 2.2.3.1. Thực trạng phát triển về số lượng HTX NN ..... 17

##### 2.2.3.2. Thực trạng phát triển về quy mô của HTX ..... 17

##### 2.2.3.3. Thực trạng về sản phẩm, dịch vụ của HTX ..... 17

##### 2.2.3.4. Thực trạng hoạt động liên kết của HTX NN..... 17

##### 2.2.3.5. Kết quả và đóng góp của HTX vào phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh..... 18

### **2.3. Đánh giá chung ..... 18**

#### 2.3.1. Những kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về HTX nông nghiệp..... 18

#### 2.3.2. Những khó khăn, hạn chế..... 18

#### 2.3.3. Nguyên nhân của những hạn chế ..... 19

##### 2.3.3.1. Nguyên nhân khách quan ..... 19

##### 2.3.3.2. Nguyên nhân chủ quan..... 19

#### 2.3.4. Một số bài học kinh nghiệm rút ra ..... 19

#### Kết luận Chương 2 ..... 20

## **Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP TẠI QUẢNG TRỊ..... 21**

### **3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị..... 21**

#### 3.1.1 Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp phải theo chủ trương, đường lối của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước..... 21

3.1.2 Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp phải đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.....	21
<b>3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp .....</b>	<b>21</b>
3.2.1. Tiếp tục sửa đổi, bổ sung pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp trong thời gian đến.....	22
3.2.2 Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị.....	22
Kết luận Chương 3.....	23
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>24</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	



## **PHẦN MỞ ĐẦU**

### **1. Tính cấp thiết của đề tài**

Hợp tác xã (HTX) là một loại hình kinh tế tập thể khá phổ biến, hoạt động trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội và hiện diện ở nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ với các nền kinh tế có trình độ phát triển khác nhau, thể chế chính trị khác nhau thông qua hợp tác xã, người dân, các hộ nông dân, các doanh nghiệp nhỏ hợp tác với nhau nhằm tăng sức mạnh vượt qua khó khăn mở rộng, nâng cao quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng tính cạnh tranh... và tránh các nguy cơ thua lỗ cao. Những năm qua, loại hình kinh tế HTX ở tỉnh Quảng Trị không ngừng được củng cố và phát triển, ngày càng khẳng định được vai trò, vị trí quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương.

Sau khi triển khai thực hiện Luật HTX 2012, Nghị định 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động Tổ hợp tác, Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khoá IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị, của đội ngũ cán bộ, Đảng viên và cán bộ quản lý, thành viên HTX, Tổ hợp tác trong việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về phát triển kinh tế tập thể và thực thi các quy định của Luật HTX 2012 và Nghị định 151/2007/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Tổ hợp tác. Nhìn chung các HTX thành lập mới hay chuyển đổi đều tổ chức theo đúng nguyên tắc tự nguyện, xuất phát từ nhu cầu thực tế của các thành viên, đã xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh dịch vụ rõ ràng, đúng hướng; đội ngũ cán bộ quản lý HTX được người dân trực tiếp bầu chọn một cách dân chủ, khách quan, được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm, nên phần lớn có năng lực hoạt động, nhiệt tình tâm huyết, gắn bó với HTX. Do đó

các HTX đang phát triển theo xu hướng tốt, từng bước được củng cố, hoạt động ngày càng đi vào ổn định, hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã nhất là Luật Hợp tác xã năm 2012 vẫn còn những tồn tại hạn chế nhất định; một số quy định pháp luật chưa phù hợp với đặc thù riêng về tổ chức bộ máy, sản xuất kinh doanh dịch vụ của các hợp tác xã nông nghiệp; một số cơ chế chính sách chưa được ban hành đồng bộ nên quá trình tổ chức thực hiện gặp nhiều khó khăn; nhận thức về vai trò của kinh tế hợp tác của một số cấp, số ngành nhìn chung chuyển biến còn chậm, đặc biệt một số bộ phận cán bộ, nhân dân nhận thức về bản chất của hợp tác xã kiểu mới chưa thấu đáo, chưa hiểu đúng về bản chất của Luật Hợp tác xã 2012 nên việc áp dụng Luật Hợp tác xã năm 2012 vào hoạt động của các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị chưa đạt được hiệu quả thiết thực như kỳ vọng từ cách thức quản lý, điều hành, mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh cho đến huy động vốn, phân chia hóa lợi nhuận còn nhiều bất cập; kinh tế HTX trong những năm qua vẫn chưa thoát khỏi cung cách quản lý của cơ chế cũ, tài sản, nguồn vốn nghèo nàn, dư nợ trong xã viên lớn. Hiệu quả sản xuất kinh doanh dịch vụ còn thấp, chủ yếu là dịch vụ đầu vào chưa tương xứng với tiềm năng và vị thế của kinh tế tập thể. Năng lực yếu kém, cơ sở vật chất kỹ thuật lạc hậu, phần lớn các HTX nông nghiệp không tích lũy vốn từ sản xuất kinh doanh để tái đầu tư và đầu tư mở rộng, nên khi mở rộng sản xuất kinh doanh gặp khó khăn trong việc huy động vốn. Công tác tổ chức điều hành quản lý chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, tuổi đời cao, chế độ đãi ngộ thấp, không thu hút được nhiều người có trình độ bằng cấp vào công tác tại HTX. Cán bộ quản lý cấp xã về HTX không có chuyên trách chỉ kiêm nhiệm, ít am hiểu về kinh tế hợp tác.

Để khắc phục những tồn tại nêu trên, nhằm phát huy vai trò của HTX nông nghiệp trong quá trình phát triển nền nông nghiệp hàng hóa hiện đại, công nghiệp hóa; góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình



mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, việc nghiên cứu đề tài: **“Pháp luật về Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, qua thực tiễn tại Quảng Trị”** là cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

## **2. Tình hình nghiên cứu**

Sau khi Luật HTX ra đời và đi vào cuộc sống, những quy định pháp luật về HTX đã được nhiều nhà nghiên cứu pháp lý cũng như những nhà nghiên cứu thuộc lĩnh vực có liên quan quan tâm nghiên cứu. Tuy nhiên, việc nghiên cứu chuyên sâu pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp vẫn còn ít, mang tính chung chung nhất là sau khi Luật Hợp tác xã 2012 ra đời. Một số công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài nghiên cứu: Những vấn đề pháp lý về đổi mới hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của các doanh nghiệp tập thể - Luận văn cao học của Nguyễn Đức Long, 1996; Chế độ pháp lý xã viên HTX – Những vấn đề lý luận và thực tiễn – Luận văn cao học Luật của Nguyễn Thị Ngọc Hà, 1997; Một số vấn đề pháp lý cơ bản trong quá trình chuyển đổi HTX – Luận văn cao học Luật của Hoàng Thị Vinh, 1999; Địa vị pháp lý của các cơ quan quản lý và kiểm soát của HTX - Luận văn cao học Luật của Vũ Văn Tuấn, 2003; Cơ sở lý luận của đổi mới tổ chức và quản lý các HTX – Luận án Tiến sĩ Luật học của Trần Thị Thơ; Đánh giá yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động hợp tác xã nông nghiệp tỉnh An Giang. Luận văn cao học của Hà Thị Thu Hà (2017) Trường Đại học Cần Thơ; Đánh giá yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động hợp tác xã nông nghiệp tỉnh Trà Vinh. Luận văn cao học của Huỳnh Kim Nhân (2017) Trường Đại học Trà Vinh.

## **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Đánh giá các quy định pháp luật, thực trạng về tình hình tổ chức sản xuất và hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong những năm vừa qua, trên cơ sở đó đề ra các giải pháp

và định hướng cụ thể để phát triển HTX nông nghiệp trong thời gian đến.

### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về phát triển HTX trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Hoàn thiện cơ chế pháp luật, chính sách liên quan đến HTX nông nghiệp

- Đánh giá tình hình tổ chức sản xuất và hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Đề xuất các giải pháp chủ yếu nhằm phát triển HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong thời gian đến phù hợp với đặc điểm, điều kiện và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

### **4. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp tổng hợp so sánh và phân tích thống kê:

Khai thác tư liệu, số liệu các đề án, quy hoạch, nghị quyết. Tổng hợp phân tích, sử dụng kết quả đã công bố.

### **5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **5.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đề tài tập trung nghiên cứu:

- Những vấn đề lý luận về hợp tác xã.

- Pháp luật về Hợp tác xã.

- Thực trạng hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

#### **5.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Về thời gian:

Số liệu, tài liệu thu thập phân tích về thực trạng phát triển của HTX ở tỉnh Quảng Trị từ năm 2013 đến năm 2018; những định hướng và giải pháp đề xuất cho giai đoạn 2019-2025, tầm nhìn 2030.

- Về không gian:

Đề tài thực hiện trong phạm vi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Về nội dung:

Nghiên cứu những vấn đề liên quan về lý luận, quy định pháp luật và thực tiễn trong tổ chức quản lý sản xuất và hoạt động sản xuất kinh doanh của các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX; vai trò, các nội dung phát triển HTX; tiêu chí đánh giá và các nhân tố tác động đến phát triển HTX...)

## **6. Ý nghĩa và những đóng góp của đề tài**

### **6.1. Ý nghĩa khoa học**

Đề tài góp phần làm rõ hơn cơ sở lý luận và thực tiễn về quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển HTX trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.

### **6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

- Đề tài làm cơ sở lý luận và thực tiễn cho các HTX trong tỉnh tham khảo để đưa ra những giải pháp phát triển HTX của mình trong thời gian tới. Đồng thời giúp cho cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp có luận cứ khoa học trong việc xây dựng cơ chế, chính sách phát triển các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn trong giai đoạn 2019-2025, tầm nhìn 2030.

- Đề tài góp phần làm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên, các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân về HTX kiểu mới trên địa bàn toàn tỉnh. Đây là một trong những giải pháp quan trọng nhất cho phong trào HTX phát triển và hoạt động có hiệu quả trong giai đoạn xây dựng nông thôn mới hiện nay.

## **7. Bố cục luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm có 3 chương

Chương 1: Những vấn đề lý luận pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp.

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị.

# Chương 1

## NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

### 1.1. Khái niệm và đặc điểm về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp

#### 1.1.1. Khái niệm

Luật Hợp tác xã năm 1996 định nghĩa về hợp tác xã như sau: "*Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tự chủ do những người lao động có nhu cầu, lợi ích chung, tự nguyện cùng góp vốn, góp sức lập ra theo quy định của pháp luật để phát huy sức mạnh của tập thể và của từng xã viên nhằm giúp nhau thực hiện có hiệu quả hơn các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cải thiện đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước*".

#### 1.1.2. Đặc điểm của HTX NN

##### 1.1.2.1. Đặc điểm chung của HTX

- HTX là một tổ chức kinh tế tự chủ, gắn với mục tiêu lợi nhuận nhưng mục đích chính của HTX là phục vụ xã viên hơn là kiếm lời góp phần nâng cao địa vị kinh tế - xã hội của xã viên và sự phát triển cộng đồng xã hội.

- HTX quản lý theo nguyên tắc dân chủ: Các thành viên của HTX có quyền biểu quyết là như nhau không phân biệt mức vốn góp trong việc quyết định tổ chức, quản lý và hoạt động của hợp tác xã; được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, phân phối thu nhập và những nội dung khác theo quy định của điều lệ.

- Thành viên hợp tác có trách nhiệm thực hiện cam kết theo hợp đồng dịch vụ và theo quy định của điều lệ. Thu nhập của hợp tác xã được phân phối chủ yếu theo mức độ sử dụng sản phẩm, dịch vụ của thành viên hợp tác xã hoặc theo công sức lao động đóng góp của thành viên đối với hợp tác xã tạo việc làm.

- Việc hình thành HTX là xã viên giúp nhau thực hiện có hiệu quả hơn các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cải thiện đời sống.

#### *1.1.2.2. Đặc điểm HTX nông nghiệp ở Việt Nam*

- HTX không thủ tiêu tính tự chủ sản xuất, kinh doanh của các thành viên, mà chỉ làm những gì mỗi thành viên riêng lẻ không làm được hoặc làm không có hiệu quả để hỗ trợ các thành viên cùng phát triển.

#### **1.2. Vai trò của HTX trong lĩnh vực nông nghiệp.**

Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp có vai trò hết sức quan trọng trong việc góp phần thúc đẩy kinh tế nông nghiệp phát triển. Là tổ chức kinh tế hợp tác của các hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh, các dịch vụ cung ứng đầu vào, đầu ra phục vụ sản xuất trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, diêm nghiệp... vì vậy hoạt động của HTX NN có tác động to lớn, tích cực đến hoạt động sản xuất của hộ nông nghiệp, nông dân. Nhờ có hoạt động của HTX NN các yếu tố đầu vào và các khâu dịch vụ cho hoạt động sản xuất nông nghiệp được cung cấp kịp thời đầy đủ đảm bảo chất lượng, các khâu sản xuất tiếp theo được đảm bảo làm cho hiệu quả sản xuất của hộ nông dân được nâng lên. Thông qua hoạt động dịch vụ vai trò điều tiết của HTX NN được thực hiện, sản xuất của hộ nông dân được thực hiện theo hướng tập trung, tạo điều kiện hình thành các vùng sản xuất tập trung chuyên môn hoá. Ví dụ dịch vụ làm đất, dịch vụ thú y, dịch vụ phân bón, dịch vụ con giống, dịch vụ bảo vệ thực vật... đòi hỏi sản xuất của hộ nông dân phải được thực hiện thống nhất trên từng cánh đồng và chủng loại giống, về thời vụ gieo trồng và chăm sóc.

#### **1.3. Những nội dung cơ bản của pháp luật Việt Nam về Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp.**

Ngay sau khi giành được chính quyền Đảng và Nhà nước ta đã rất quan tâm đến kinh tế tập thể, trong đó có hợp tác xã nông nghiệp, trong “Thư gửi điền chủ nông gia Việt Nam” ngày 11/4/1946 - sự kiện giờ đây trở thành ngày truyền thống HTX Việt Nam - khi lý giải HTX là gì, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Nói tóm lại, HTX là hợp vốn, hợp sức lại với

nhau. Vốn nhiều, sức mạnh, thì khó nhọc ít mà lợi ích nhiều”. Mong muốn của Người là: “ anh em ta ai chẳng mong cho nước thịnh, dân cường. Vậy chúng ta hãy mau mau chung vốn, góp sức, lập nên HTX nông nghiệp ở khắp nơi, từ làng mạc đến tỉnh thành đâu đâu cũng phải có HTX”.

#### **1.4. Các yếu tố tác động ảnh hưởng đến phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp**

Dưới góc độ này, có thể chia các nhân tố ảnh hưởng đến việc phát triển HTX thành hai nhóm chính: Nhóm các yếu tố bên trong và nhóm các yếu tố bên ngoài. Việc nghiên cứu các yếu tố này được đặt trong yêu cầu nghiên cứu trong tính chỉnh thể, thống nhất, tương tác biện chứng giữa chúng với nhau. Cụ thể:

##### ***1.4.1. Các nhân tố bên trong***

###### ***1.4.1.1. Nguồn nhân lực trong HTX***

Chủ tịch HĐQT: Với tính chất và thực trạng về nhân sự, thành viên, công tác tổ chức, quản lý của mô hình HTX hiện nay ở nước ta, việc pháp luật quy định Chủ tịch HĐQT là chủ thể có tư cách đại diện theo pháp luật đối với HTX. Với vị trí, vai trò này, Chủ tịch hội đồng quản trị có tầm ảnh hưởng, đặc trưng, yêu cầu đối với tư cách “lãnh đạo” HTX. Các thành viên khác trong HĐQT có vai trò cùng Chủ tịch HĐQT hoặc HĐQT thực hiện các chức năng, quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị. Tuy không nhất thiết phải có đặc trưng của lãnh đạo, nhưng thành viên hội đồng quản trị có đóng góp quan trọng trong vấn đề đưa ra quyết sách và triển khai thực hiện các chiến lược kinh doanh của HTX; vậy, yêu cầu các thành viên khác trong ban quản trị cũng phải là những chủ thể có sự am hiểu nhất định về lĩnh vực kinh doanh; có tầm nhìn trong việc đề ra các quyết sách cho chiến lược phát triển kinh doanh của HTX trong lĩnh vực nông nghiệp.

###### ***1.4.1.2. Nhân tố tài chính trong HTX***

Nhân tố tài chính trong hợp tác xã đóng một vai trò hết sức quan trọng nhất là hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp.

#### *1.4.1.3. Nguồn vật lực trong HTX*

Nguồn vật lực trong HTX gồm các yếu tố về: Máy móc, thiết bị, phương tiện hoạt động, nhà xưởng, sân bãi, kho bãi, bến bãi, nhà cửa, văn phòng, hội trường, đất đai, vật tư, nguyên nhiên vật liệu và những vật thể khác nhằm mục đích sử dụng vào hoạt động của HTX.

#### *1.4.1.4. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh - hoạt động của HTX*

Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh của HTX là vấn đề đầu tiên phải xác định khi quyết định thành lập HTX. Đây là bước khởi đầu có vai trò quyết định đến khả năng tồn tại, phát triển của HTX sau này. Do đó, việc lựa chọn ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh phù hợp là tiền đề để phát triển HTX.

#### *1.4.1.5. Quyết sách kinh doanh, kế hoạch hoạt động, hiệu quả kinh doanh*

- *Quyết sách kinh doanh của HTX*: Quyết sách kinh doanh là quá trình hoạch định và lựa chọn phương án kinh doanh bao gồm mục tiêu kinh doanh, phương châm kinh doanh, sách lược kinh doanh.

- *Mục tiêu hoạt động của HTX*: Mục tiêu hoạt động của HTX chính là mục đích mà HTX hướng đến, mong muốn đạt được khi tiến hành hoạt động. Mục tiêu hoạt động của HTX có vai trò định hướng cho toàn bộ các hoạt động khác của HTX, của từng chủ thể trong HTX; là tiêu chuẩn để đánh giá, phán xét hành vi, hoạt động của các chủ thể trong HTX cũng như của HTX; là căn cứ để đưa ra các quyết sách, quyết định, sách lược trong HTX; là động lực thúc đẩy các chủ thể trong HTX tiến hành hoạt động. Tùy vào ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh cụ thể mà HTX tiến hành xác định mục tiêu kinh doanh.

- *Kế hoạch kinh doanh của HTX*: Kế hoạch hoạt động là một trong những văn bản quản lý chính thức của HTX, thể hiện chủ yếu qua các chỉ tiêu được nêu cụ thể trong văn bản kế hoạch; biểu hiện sự chọn lựa của HTX về phương hướng, mục tiêu và hoạt động kinh doanh; đề ra chỉ tiêu, yêu cầu cụ thể để xét tính hiệu quả, đúng đắn của quyết sách kinh doanh. Kế hoạch kinh doanh của HTX thường bao gồm kế hoạch kinh doanh dài hạn (thông thường là kế hoạch 3, 5 năm) và kế hoạch kinh doanh hàng năm.

#### *1.4.1.6. Hiệu quả kinh doanh - hoạt động của HTX*

Xét từ góc độ bản chất vốn có của HTX là phục vụ thành viên, phục vụ cộng đồng, thì hiệu quả hoạt động của HTX không thể chỉ căn cứ vào vấn đề lỗ lãi, lợi nhuận để đánh giá, mà quan trọng hơn, cơ sở chủ yếu để tiến hành đánh giá hiệu quả kinh doanh của HTX là thực tiễn góp phần xóa đói, giảm nghèo, giải quyết vấn đề thất nghiệp, tạo công ăn việc làm, thỏa mãn những nhu cầu thiết yếu của thành viên trong sản xuất và đời sống, là nguyên nhân chủ yếu cho việc tiến lên làm giàu của thành viên, kết quả tham gia vào hoạt động phúc lợi, an sinh xã hội, phát triển cộng đồng, bảo vệ môi trường sống và những hoạt động vị xã hội khác của HTX.

#### *1.4.1.7. Tổ chức và quản lý trong HTX*

- *Nhân tố tổ chức trong HTX:* Vai trò của nhân tố tổ chức đối với yêu cầu phát triển của HTX được thể hiện: đảm bảo đủ bộ phận đáp ứng các yêu cầu quản lý, hoạt động, xây dựng và thực thi các chiến lược của HTX; phối hợp và phát huy mọi nguồn lực để phát triển HTX; chế ước đảm bảo không phát sinh vấn đề lạm quyền, đi ngược lại lợi ích của thành viên và của HTX; đảm bảo cung cấp thông tin, truyền bá thông tin kịp thời cho tổ chức và hoạt động của HTX; tổ chức chặt chẽ và có hệ thống giúp tạo lập niềm tin với đối tác.

- *Nhân tố quản lý trong HTX:* Vấn đề quản lý là thiết yếu trong HTX. Để vấn đề quản lý trong HTX được giải quyết hài hòa, HTX cần phát huy tinh thần đoàn kết, đồng sức đồng lòng, tương thân tương ái trong thành viên cũng như người lao động trong HTX. Bên cạnh đó, cũng cần hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát, quy định rõ ràng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế phối hợp cụ thể giữa các cơ quan, chủ thể trong HTX; phát huy tinh thần dân chủ với thiết chế giám sát hiệu quả của thành viên, tăng cường hoạt động của ban kiểm soát...

#### *1.4.1.8. Điều lệ HTX*

Điều lệ HTX do Đại hội thành viên thống nhất xây dựng, là văn bản pháp lý nội bộ có hiệu lực tối cao trong nội bộ HTX. Điều lệ HTX là nơi



chứa đựng tất cả những vấn đề quan trọng của HTX, từ ngành nghề kinh doanh, mục tiêu và phương châm hoạt động, tư cách thành viên, tổ chức bộ máy, cơ chế giám sát, quản lý, thiết chế tổ chức, văn hóa ứng xử và nhiều vấn đề trọng yếu khác đối với yêu cầu tồn tại và phát triển HTX. Đây là một trong những cơ sở đầu tiên cho sự thành công của HTX.

#### ***1.4.2. Nhân tố bên ngoài***

##### ***1.4.2.1. Quản lý nhà nước đối với HTX***

Quản lý nhà nước có vai trò ảnh hưởng rất lớn tới quá trình hình thành và phát triển HTX. Sự tác động của nhân tố này được thực hiện thông qua khuôn khổ pháp lý, hệ thống chính sách vĩ mô và quá trình hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước đối với HTX từ trung ương đến cơ sở, cũng như quá trình tổ chức, triển khai trong thực tiễn của bộ máy này. Đặc biệt hệ thống pháp luật về HTX nói chung à HTX trong lĩnh vực nông nghiệp nói riêng mặc dù đã được Đảng và Nhà nước quan tâm xây dựng, ban hành và thực thi trên thực tế đã tạo hành lang pháp lý quan trọng cho HTX hình thành, phát triển. tuy nhiên thực tế cho thấy pháp luật về HTX vẫn còn chung chung, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế đặt ra, nhiều nội dung cần cụ thể hóa, luật hóa nhưng vẫn chưa được thực hiện; vẫn còn sự chông chéo trong quản lý giữa các bộ ngành và địa phương đối với HTX...;

##### ***1.4.2.2. Mức độ hội nhập kinh tế quốc tế của nền kinh tế***

Hội nhập kinh tế quốc tế với phạm vi mức độ liên kết ngày càng sâu và đa dạng sẽ hỗ trợ tích cực cho tiến trình tái cơ cấu nền kinh tế và có được các lợi thế ở cả trong nước, ngoài nước khi tiếp cận thị trường để thúc đẩy xuất khẩu và tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, những thách thức phải đối diện trong quá trình này cũng không hề đơn giản. Các đối tác trong các FTA không chỉ yêu cầu mức độ cam kết sâu hơn đối với những nội dung truyền thống như hàng hóa và dịch vụ mà còn yêu cầu cam kết cả những nội dung phi truyền thống như mua sắm chính phủ, lao động, môi trường, thương mại điện tử, doanh nghiệp nhà nước...

## **Kết luận Chương 1**

Qua nghiên cứu, tìm hiểu những vấn đề lý luận về về hợp tác xã, có thể đưa ra một số kết luận sau:

Một là, ở những nước nông nghiệp như nước ta thì HTX NN là tổ chức kinh tế hợp tác của các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có hoạt động sản xuất kinh doanh, các dịch vụ cung ứng đầu vào, đầu ra phục vụ sản xuất trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, diêm nghiệp... vì vậy hoạt động của HTX NN có tác động to lớn, tích cực đến hoạt động sản xuất của hộ nông nghiệp, nông dân.

Hai là, sự hình thành và phát triển HTX là đòi hỏi khách quan của nền kinh tế thị trường nói chung và kinh tế thị trường định hướng XHCN nói riêng. Tuy nhiên, trong từng vùng, từng ngành cụ thể kinh tế HTX có những đặc điểm riêng cả về vai trò, vị trí, mục tiêu, phương thức hoạt động cũng như quá trình hình thành và phát triển. HTX trong lĩnh vực nông nghiệp ở nước ta mang những đặc thù riêng gắn bó với đa số dân số trong độ tuổi lao động hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Vì vậy, nắm và phân tích sâu về quá trình hình thành, phát triển của HTX trong lĩnh vực nông nghiệp, các yếu tố tác động đến HTX, nhất là pháp luật về HTX trong lĩnh vực nông nghiệp trong giai đoạn hiện nay có một vai trò hết sức quan trọng giúp cho các bên liên quan có cơ sở nhìn nhận đánh giá nâng cao vai trò của HTX trong lĩnh vực nông nghiệp góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp Luật của nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

## Chương 2

# THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HTX TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP TẠI QUẢNG TRỊ

### 2.1. Thực trạng pháp luật về HTX trong lĩnh vực nông nghiệp.

Nhìn chung, Luật HTX năm 2003 có tiến bộ hơn Luật HTX 1996, nhưng chưa thể hiện rõ sự khác biệt về bản chất giữa tổ chức HTX với các công ty và với tổ chức xã hội - từ thiện. Đây có lẽ là một trong những nguyên nhân khiến sau gần 10 năm thực hiện Luật HTX 2003, mô hình kinh tế này đã phát triển không như mong muốn, khiến cho HTX phát triển thiếu vững chắc.

### 2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về HTX trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị

#### 2.2.1. Một số đặc điểm của tỉnh Quảng Trị ảnh hưởng đến phát triển hợp tác xã nông nghiệp

##### 2.2.1.1. Điều kiện tự nhiên

- Vị trí địa lý:

Quảng Trị là tỉnh ven biển thuộc vùng Bắc Trung Bộ Việt Nam, kéo dài từ 16018' -17010' độ vĩ Bắc và 106032' -107024' độ kinh Đông. Phía Bắc của Quảng Trị giáp tỉnh Quảng Bình, phía Nam giáp tỉnh Thừa Thiên Huế, phía Tây giáp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, phía Đông giáp biển Đông.

- Khí hậu

Quảng Trị nằm trọn vẹn trong khu vực nhiệt đới ẩm gió mùa, là vùng chuyển tiếp giữa hai 2 miền khí hậu. Miền khí hậu phía Bắc có mùa đông lạnh và phía Nam nóng ẩm quanh năm. Khí hậu ở vùng này khắc nghiệt, chịu hậu quả nặng nề của gió tây nam khô nóng, bão, mưa lớn, khí hậu biến động mạnh, thời tiết diễn biến thất thường, vì vậy trong sản xuất và đời sống nhân dân gặp không ít khó khăn.

### *2.2.1.2. Đặc điểm về kinh tế - xã hội*

#### *a. Dân số và lao động*

Tổng số người trong độ tuổi lao động năm 2018 là 348.750 người chiếm khoảng 55,3% dân số. Lực lượng lao động khu vực nông thôn chiếm 72,07%; lao động đang làm việc trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 44,08%, khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 18,37%, khu vực dịch vụ chiếm 37,55%. Cơ cấu lao động khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đã chuyển dịch sang khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ do thu nhập khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản thấp và không ổn định.

#### *b. Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Trị 2013-2018*

Tình hình kinh tế tỉnh Quảng Trị trong những năm gần đây có nhiều thuận lợi trong sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các ngành trọng điểm, các thành phần kinh tế đều tăng trưởng khá, nhất là kinh tế ngoài quốc doanh đã dần khẳng định vai trò của mình trong nền kinh tế thị trường hiện nay. Tuy nhiên, tỉnh còn phải đối diện với nhiều những khó khăn và thách thức như thiên tai, dịch bệnh gia súc gia cầm, giá cả của các yếu tố đầu vào tăng cao làm cho chi phí sản xuất cũng tăng cao..., ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng cạnh tranh của tỉnh.

### **2.2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị**

#### *2.2.2.1. Tình hình xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012*

Sau khi Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2012; Bộ Chính trị có Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Chính phủ ban hành Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 hướng dẫn chi tiết một số điều tại Luật Hợp tác xã năm 2012; Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật HTX năm 2012

2.2.2.2. Công tác triển khai, giám sát thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn

a. Tình hình triển khai, hướng dẫn và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã.

b. Tình hình đăng ký lại

c. Tình hình chuyển đổi HTX nông nghiệp sang mô hình khác.

d. Tình hình giải thể HTX theo Điều 54 Luật HTX:

đ. Tình hình cung ứng sản phẩm dịch vụ cho HTX thành viên.

2.2.2.3. Tình hình triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTX

a. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực:

- Về bồi dưỡng ngắn hạn: Qua 5 năm thực hiện, Liên minh HTX tỉnh cùng Chi cục phát triển nông thôn phối hợp các ngành, các tổ chức đoàn thể và các huyện, thành phố, thị xã, đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng ngắn hạn trên 164 lớp, có 8787 lượt cán bộ HTX, Tổ hợp tác, với kinh phí thực hiện là 3.456 triệu đồng.

b. Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường:

Hàng năm chỉ đạo các huyện tổ chức hàng chục lớp tập huấn đưa tiến bộ khoa học ứng dụng vào sản xuất cho các hộ nông dân bằng nguồn ngân sách sự nghiệp nông nghiệp và hướng dẫn để xây dựng thương hiệu cho một số sản phẩm đặc trưng, liên kết thị trường tiêu thụ.

c. Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX:

Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh được thành lập theo Quyết định số 425/2009/QĐ- UBND, ngày 17/03/2009 của UBND tỉnh Quảng Trị. Từ khi thành lập cho đến nay Quỹ hỗ trợ phát triển HTX hoạt động có hiệu quả, luôn bảo toàn nguồn vốn và chưa có nợ xấu xảy ra. Đến nay Quỹ hỗ trợ phát triển HTX đã cho 98 HTX, THT vay vốn đầu tư phát triển sản xuất, mua sắm trang thiết bị, đổi mới công nghệ phục vụ sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế và thu nhập cho xã viên, góp phần tích cực vào việc đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp.

*d. Chính sách thành lập mới HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp:*

- Chính sách hỗ trợ thành lập HTX mới:

Tổ chức tuyên truyền, vận động thành lập được 46 HTX mới, bình quân 1 năm thành lập mới 8 HTX đạt 90% so với kế hoạch, với nguồn kinh phí hỗ trợ trên 456 triệu đồng (Trong đó: Nguồn ngân sách Trung ương: 105 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 31 triệu đồng, nguồn do chi cục PTNT thực hiện 320 triệu đồng); cùng với chính sách hỗ trợ của tỉnh, một số huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức đoàn thể cũng đã ban hành nhiều chính sách để vận động, hỗ trợ, khuyến khích phát triển mô hình Tổ hợp tác, HTX và chính sách khuyến khích xã viên xây dựng các mô hình phát triển kinh tế có giá trị cao như: Thành phố Đông Hà, huyện Hải Lăng, huyện Cam Lộ, TX Quảng Trị, Hội Nông dân, Hội LHPN tỉnh, Đoàn thanh niên...

*đ. Chính sách giao đất, cho thuê đất:*

Có 22% hợp tác xã có trụ sở kiên cố, 26% trụ sở tạm bợ và 52% chưa có trụ sở chủ yếu mượn trung tâm học tập cộng đồng của thôn, xóm hoặc là nhà của Giám đốc HTX để hoạt động.

*e. Chính sách ưu đãi về tín dụng:*

Hiện nay cả nước nói chung, Quảng Trị nói riêng, phần lớn các hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại chưa tiếp cận được nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước, hầu hết chưa thiết lập được mối quan hệ tín dụng thường xuyên với các Ngân hàng thương mại do không đủ các điều kiện thế chấp tài sản nên không đủ nguồn vốn hoạt động và mở mang sản xuất kinh doanh dịch vụ, hỗ trợ cho thành viên phát triển theo đúng tinh thần chỉ đạo của Đảng và Nhà nước. Tại Quảng Trị chỉ khoảng 10% HTX được tiếp cận vốn tín dụng từ ngân hàng thương mại.

*f. Chính sách hỗ trợ đóng BHXH cho cán bộ HTX NN:*

Thực hiện Nghị quyết 18/2009/NQ-HĐND tỉnh. UBND tỉnh đã vận động các HTX tích cực tham gia đóng bảo hiểm cho các bộ quản lý HTX và tiến hành hỗ trợ cho các HTX 34 HTX nông nghiệp với 120 cán bộ tham gia đóng BHXH. Nguồn kinh phí thực hiện 1.125 triệu

đồng từ nguồn ngân sách tỉnh, trong đó có 28 HTX với 105 cán bộ tham gia truy đóng BHXH từ 2004 với kinh phí thực hiện 408 triệu đồng. Đây là chính sách phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng của cán bộ HTX, mặt khác là chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ có trình độ, cán bộ có kinh nghiệm, có uy tín tham gia vào quản lý HTX.

### ***2.2.3. Thực trạng phát triển HTX nông nghiệp tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013-2018***

#### ***2.2.3.1. Thực trạng phát triển về số lượng HTX NN***

Số lượng tổ hợp tác, HTXNN thành lập mới tăng lên đáng kể; các HTX kiểu cũ cơ bản được chuyển đổi. HTX được củng cố, bước đầu khẳng định kinh tế hợp tác, HTX là nhân tố quan trọng góp phần đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị ở cơ sở, đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

#### ***2.2.3.2 Thực trạng phát triển về quy mô của HTX***

Hầu hết các HTX trên địa bàn tỉnh Quảng trị được hình thành từ những năm 70 nên mô hình hoạt động của nhiều Hợp tác xã đang còn mang hình dáng của thời kỳ cũ, thông qua đợt chuyển đổi, Ban chỉ đạo KTTT tỉnh tập trung chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho các HTX chuyển đổi hoạt động lại theo tinh thần của Luật HTX 2012, trong đó tập trung: Xác định lại tư cách thành viên; Xác định lại vốn góp, trên tinh thần mỗi thành viên tham gia vào HTX góp tối thiểu trên 500.000 đồng/thành viên.

#### ***2.2.3.3. Thực trạng về sản phẩm, dịch vụ của HTX***

Nhìn chung, các HTX NN sau chuyển đổi đã có nhiều chuyển biến tích cực, đa dạng hóa các khâu dịch vụ hỗ trợ thành viên, nâng cao chất lượng dịch vụ liên doanh, liên kết hỗ trợ bao tiêu, tiêu thụ sản phẩm cho thành viên.

#### ***2.2.3.4. Thực trạng hoạt động liên kết của HTX NN.***

Liên minh HTX chủ động phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã hướng dẫn cho các HTX tập trung nghiên cứu thực hiện có hiệu quả đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh, từng bước liên

kết vùng sản xuất, hình thành nên vùng sản xuất chuyên canh hàng hóa đảm bảo chất lượng.

*2.2.3.5. Kết quả và đóng góp của HTX vào phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.*

Tổng doanh thu các HTX nông nghiệp 226.732 triệu đồng, bình quân 758,30 triệu đồng/HTX/năm, bình quân 74,82 triệu đồng/HTX.

Đến cuối năm 2018 có 275 HTX hoạt động có lãi chiếm 84,4%/tổng số HTX nông nghiệp, trong đó có 26 HTX lãi trên 300 triệu đồng, chiếm 8,6%; 229 HTX có lãi trên 50 triệu đồng chiếm 75,8%.

### **2.3. Đánh giá chung**

*2.3.1. Những kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về HTX nông nghiệp*

Sau 05 năm thực hiện Luật Hợp tác xã số lượng tổ hợp tác, HTX NN thành lập mới tăng lên đáng kể; các HTX kiểu cũ cơ bản được chuyển đổi; HTX phát triển đa dạng cả về ngành nghề, quy mô và trình độ cán bộ quản lý HTX được nâng lên; tình trạng yếu kém của khu vực kinh tế tập thể từng bước được khắc phục. Một số mô hình làm ăn có hiệu quả như HTX dịch vụ tín dụng nội bộ, tiêu thụ sản phẩm và kinh doanh tổng hợp... HTX được củng cố, bước đầu khẳng định kinh tế hợp tác, HTX là nhân tố quan trọng góp phần đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị ở cơ sở, đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

### *2.3.2. Những khó khăn, hạn chế*

- Phần lớn các HTX NN trước đây chuyển từ thời bao cấp chuyển qua, phạm vi hoạt động nhỏ hẹp, gói trọn trong khuôn khổ làng, xã, cơ sở vật chất kỹ thuật các hợp tác xã thiếu thôn và xuống cấp, không có hội trường làm việc, nợ phải thu và nợ phải trả lớn, khả năng huy động vốn góp còn hạn chế, khả năng quản lý tài chính thiếu chặt chẽ, chưa đúng quy định nhà nước. Đặc biệt là hợp đồng dịch vụ giữa HTX với thành viên hầu hết các HTX trên toàn tỉnh chưa thực hiện.



### ***2.3.3. Nguyên nhân của những hạn chế***

#### ***2.3.3.1. Nguyên nhân khách quan***

- Một số quy định pháp lý chưa phù hợp với đặc thù riêng về tổ chức bộ máy, sản xuất kinh doanh dịch vụ của các HTX NN. Một số cơ chế chính sách chưa được ban hành đồng bộ nên quá trình tổ chức thực hiện gặp nhiều khó khăn. Hệ thống chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể được ban hành nhưng việc tuyên truyền, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thiếu đồng bộ, chậm trễ, thực hiện thiếu nghiêm túc

#### ***2.3.3.2. Nguyên nhân chủ quan***

- Nhận thức về vai trò của kinh tế hợp tác của một số cấp, ngành nhìn chung chuyển biến còn chậm, đặc biệt một số bộ phận cán bộ và nhân dân nhận thức về bản chất của HTX kiểu mới chưa thấu đáo, chưa hiểu đúng về bản chất của Luật HTX năm 2012 nên công tác triển khai thực hiện chưa triệt để và chưa thực sự đem lại hiệu quả. Nhận thức về HTX một số cấp ủy, chính quyền trong quản lý, hướng dẫn các hợp tác xã còn mờ nhạt, có nơi lại can thiệp quá sâu vào hoạt động của hợp tác xã. Và ngay chính bản thân của người nông dân hiểu về vai trò, vị trí của HTX chưa đầy đủ, chưa đúng đắn theo Luật năm 2012 (đặc biệt là HTX kiểu mới).

#### ***2.3.4. Một số bài học kinh nghiệm rút ra***

Để thi hành Luật Hợp tác xã thực sự có hiệu quả, sát với thực tiễn, cần rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

- Nơi nào cấp ủy đảng và chính quyền địa phương thực sự quan tâm, hiểu rõ vị trí, vai trò của kinh tế hợp tác và ngay chính người nông dân ở đó nhận thức đúng về vai trò của HTX thì ở đó HTX phát triển.

- Có doanh nghiệp liên kết cùng với HTX để hợp tác phát triển và cùng nhau chia sẻ lợi ích thì ở đó vai trò của HTX được phát huy.

- Phòng TCKH cấp huyện chủ trì, phối hợp phòng NN&PTNT và các cơ quan, đơn vị tiếp tục tổng hợp, theo dõi các kết quả sau chuyển đổi của các địa phương, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Phòng NN&PTNT các huyện phối hợp UBND các xã, thị trấn hướng dẫn các HTX thực hiện chính sách của UBND tỉnh về: hỗ trợ sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập; các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của HTX trên địa bàn huyện.

- UBND các xã, thị trấn hướng dẫn các cá nhân, hộ gia đình, hộ trang trại và doanh nghiệp có nhu cầu thành lập HTX nông nghiệp chuyên ngành trong trọt, chăn nuôi ...và HTX phục vụ các khu công nghiệp.

## **Kết luận Chương 2**

Những quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về Hợp tác xã nông nghiệp cơ bản phù hợp với những thay đổi và nhu cầu thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc quản lý, phát triển các hợp tác xã nông nghiệp.

Tuy nhiên, các quy định của pháp luật hiện hành cũng bộc lộ nhiều bất cập khi chúng được vận dụng trong thực tiễn. Các chính sách hỗ trợ cho HTX NN chủ yếu được lồng ghép trong các chính sách chung. Một số chính sách riêng cho HTX NN thì không có nguồn vốn, phải lồng ghép trong các chương trình khác.

Tất cả những bất cập được phân tích, bình luận và lý giải nêu trên nhằm tạo căn cứ cho những kiến nghị, giải pháp để hoàn thiện pháp luật sẽ được đề cập ở Chương 3.

### **Chương 3**

## **ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP TẠI QUẢNG TRỊ**

### **3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị**

#### ***3.1.1 Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp phải theo chủ trương, đường lối của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước***

Mô hình kinh tế tập thể, Hợp tác xã đã có những đóng góp quan trọng về vật lực trong quá trình thống nhất và phát triển đất nước. Trong quá trình phát triển Đảng và Nhà nước tiếp tục quan tâm đề ra nhiều chủ trương chính sách, hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã nói chung và Hợp tác xã nông nghiệp nói riêng nhằm xây dựng hợp tác xã kiểu mới, phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát huy vai trò và nâng cao hơn nữa lợi ích cho người nông dân, kinh tế hộ gia đình.

#### ***3.1.2 Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp phải đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế***

Với xu thế toàn cầu hóa không thể đảo ngược, nền kinh tế nước ta ngày càng hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với hơn 170 quốc gia trên thế giới, mở rộng quan hệ thương mại, xuất khẩu hàng hoá tới trên 230 thị trường của các nước và vùng lãnh thổ, ký kết trên 90 Hiệp định thương mại song phương, gần 60 Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư, 54 Hiệp định chống đánh thuế hai lần.

### **3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp**

### ***3.2.1. Tiếp tục sửa đổi, bổ sung pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp trong thời gian đến***

Khung pháp lý cho kinh tế HTX mặc dù đã được luật hóa khá chi tiết tại Luật HTX 2003 và sau đó là Luật HTX 2012, tuy nhiên vẫn còn các nút thắt cơ bản về pháp lý cũng như việc xác định mô hình chuẩn kiểu mới cho loại hình kinh tế tập thể này đến nay vẫn chưa được tháo gỡ toàn diện, hoàn thiện và thực hiện một cách thống nhất. Vì vậy, trong thời gian đến cần hoàn thiện một số nội dung cơ bản sau:

### ***3.2.2 Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị***

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cả bề rộng lẫn chiều sâu, đặc biệt là tuyên truyền tại hợp tác xã, nhằm giúp cho người dân hiểu rõ về Luật hợp tác xã năm 2012, bản chất hợp tác xã kiểu mới, lợi ích và trách nhiệm khi tham gia hợp tác xã, từ đó tạo được lợi ích và vai trò của hợp tác xã.

### **Kết luận Chương 3**

Hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp có ý nghĩa hết sức quan trọng, là căn cứ tiên quyết trong giai đoạn hiện nay giúp cho các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp có căn cứ pháp đầy đủ, toàn diện để xây dựng, phát triển đáp ứng yêu cầu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Cùng với đó trên cơ sở quán triệt các quan điểm về phát triển hợp tác xã nông nghiệp, cần đồng bộ các giải pháp có tầm quan trọng, có ý nghĩa hoàn thiện pháp luật. Đồng thời đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp.

## KẾT LUẬN

Việc nghiên cứu pháp luật về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp tại Quảng Trị là một nhu cầu bức thiết, qua đó đánh giá được các quy định pháp luật hiện hành về hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp khi áp dụng vào thực tế tại Quảng Trị, đồng thời đề ra được các các giải pháp hoàn thiện pháp luật, xây dựng các chủ trương chính sách phát triển HTX trong lĩnh vực nông nghiệp, góp phần vào sự ổn định, an sinh xã hội, tạo ra sự phát triển hài hòa giữa các thành phần kinh tế.

Tuy nhiên các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cũng bộc lộ một số yếu kém. Việc phân tích và đánh giá thực trạng phát triển HTX nông nghiệp ở tỉnh Quảng Trị, nhất là khi Nhà nước ban hành Luật HTX 2012 đến nay đã đánh giá được những thành tựu, hạn chế, tồn tại và nguyên nhân để đề xuất mục tiêu, phương hướng và giải pháp thúc đẩy phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị gắn với quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn của nước ta.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng bám sát đối tượng, phạm vi nghiên cứu song do nhiều yếu tố khách quan cũng như chủ quan nên một số nội dung của luận văn không thể tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế, những đề xuất giải pháp trong luận văn cần được hoàn thiện và cụ thể hóa hơn nhằm nâng cao tính khả thi của các giải pháp. Tác giả rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, nhà quản lý, nhà hoạt động thực tiễn và những ai quan tâm tới vấn đề này.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Hợp tác xã các năm: 1996, 2003, 2012
2. Chính phủ (2012), “*Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật HTX năm 2012*”.
3. Chính phủ (2017), “*Nghị định số 107/2017/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã*”.
4. Chính phủ (2007), “*Nghị định 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động Tổ hợp tác*”.
5. Bộ Chính trị (2013), “*Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*”.
6. BCH Trung ương Đảng (năm 2013), “*Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết trung ương 5 (khóa IX) Về tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*” của Ban chấp hành Trung ương Đảng”.
7. Viện chính sách và chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn (2015), “*Nghiên cứu đề xuất chính sách và giải pháp phát triển hợp tác xã trong nông, lâm, ngư nghiệp*”.
8. Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVI.
9. UBND tỉnh Quảng Trị (2016), “*Báo cáo số 236/BC-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Luật hợp tác xã năm 2012*”.
10. UBND tỉnh Quảng Trị (2018), “*Báo cáo số 98/BC-UBND ngày 02/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Báo cáo sơ kết thi hành luật hợp tác xã năm 2012*”.
11. Tỉnh ủy Quảng Trị (2013), “*Chương trình hành động số 71-CTHD/TU ngày 11/7/2013 của Ban thường vụ Tỉnh ủy khóa XV thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới,*

*phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”*

12. UBND tỉnh Quảng Trị (2013), “*Quyết định số 2136/QĐ- UBND ngày 11/11/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện Luật HTX năm 2012 và Nghị định 151/2007/NĐ- CP của Chính phủ về tổ chức và hoạt động Tổ hợp tác*”.

13. UBND tỉnh Quảng Trị (2015), “*Chỉ thị số 13/CT- UBND ngày 26/10/2015 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thi hành Luật HTX*”.

14. UBND tỉnh Quảng Trị (2014), “*Quyết định số 2462/QĐ- UBND ngày 06/11/2014 về đổi mới các hình thức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015- 2020 theo Quyết định số 710/QĐ- BNN- KTHT ngày 10/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT*”.

15. UBND tỉnh Quảng Trị (2016), “*Quyết định số 2486/QĐ- UBND ngày 11/10/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng*”.

14. Một số văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đơn đốc thực hiện có hiệu quả Luật HTX 2012 như: Văn bản số 2284/UBND- NN ngày 22/6/2015 về chỉ đạo các HTXNN, liên hiệp HTXNN tổ chức lại hoạt động theo quy định của Luật HTX năm 2012; văn bản số 1398/UBND- NN ngày 22/4/2016 về đẩy mạnh phát triển HTX theo luật HTX năm 2012; văn bản số 1292/UBND- NN ngày 15/4/2016 về tăng cường công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tập thể;

11. Báo cáo kinh tế-xã hội tỉnh Quảng Trị các năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018.

12. UBND tỉnh Quảng Trị, *Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2010-2015; 2015-2020*.

13. Nguyễn Thị Ngọc Cẩm (2010), “*Kiến toàn hệ thống thương mại nông thôn qua HTX*”, *Tạp chí tài chính*,(2), tr. 21-25.



14. Trần Thị Thơ (2001), “*Cơ sở lý luận của đổi mới tổ chức và quản lý các hợp tác xã*”, Luận án Tiến sỹ luật học, Trường ĐH Quốc gia Hà Nội.

15. Vũ Văn Tuấn (2003), “*Địa vị pháp lý của các cơ quan quản lý và cơ quan kiểm soát của Hợp tác xã*”, Luận văn thạc sỹ Luật học, Hà Nội.

16. Lại Văn Tiết (1998), Đề tài khoa học: “*Các loại hình hợp tác xã – Tổng kết thực tiễn và khuyến nghị*”, Hà Nội.

17. Chu Thị Hảo (2007), sách chuyên khảo: Tài liệu hướng dẫn tổ chức, hoạt động của Ban Quản trị, Ban kiểm soát Hợp tác xã nông nghiệp, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.

18. Thông tin trên các Website:

<https://www.quangtri.gov.vn>;

<http://sonongnghiep.quangtri.gov.vn>;

<https://stnmt.quangtri.gov.vn/>

<https://dpi.quangtri.gov.vn/>

<http://soldtbxhquangtri.gov.vn>;

<http://cucthongke.quangtri.gov.vn>;